

BIÊN BẢN NIÊM YẾT CÔNG KHAI

Hôm nay, lúc ..8....giờ...00. phút, ngày ..05....tháng..04..năm 2023

Tại : Văn phòng Trường TH Lạc Long Quân

Thành phần gồm có :

- | | |
|-------------------------------|------------------------------|
| 1. Ông: Phạm Huy Tuấn | Chức vụ : Hiệu trưởng |
| 2. Ông: Trịnh Viết Lục | Chức vụ : Đại diện viên chức |
| 3. Bà: Trần Tuyết Hoa | Chức vụ : Trưởng ban TTND |
| 4. Bà: Lâm Tích Viên | Chức vụ : Thư kí |
| 5. Bà: Trương Thị Nguyệt Hằng | Chức vụ : Kế toán |

Tiến hành niêm yết :

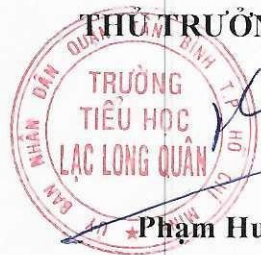
- Công khai thực hiện dự toán thu chi ngân sách nhà nước - Quý 1 năm 2023

Thời gian niêm yết : từ ngày 05...tháng..04..năm 2023 đến ngày..05....tháng..05...năm 2023.

Nơi niêm yết : Bảng tin trường.

Biên bản niêm yết kết thúc lúc ..08...giờ...30...phút cùng ngày ./.

THÀNH PHẦN THAM DỰ

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

Phạm Huy Tuấn

Kết thúc niêm yết :

- Công khai thực hiện dự toán thu chi ngân sách nhà nước - Quý 1 năm 2023

Thời gian niêm yết : từ ngày ..05...tháng..04..năm 2023 đến ngày..05....tháng..05...năm 2023.

Nơi niêm yết : Bảng tin trường.

Ý kiến đóng góp, phản ánh, khiếu nại, tố cáo trong quá trình niêm yết :

Biên bản niêm yết kết thúc lúc ..08...giờ...30...phút cùng ngày ./.

THÀNH PHẦN THAM DỰ

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

Phạm Huy Tuấn

UBND QUẬN TÂN BÌNH
TRƯỜNG TIỂU HỌC LẠC LONG QUÂN

Số: 11 /QĐ - LLQ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tân Bình, ngày 08 tháng 04 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai thực hiện dự toán thu- chi ngân sách Quý 01/ 2023
của Trường Tiểu học Lạc Long Quân

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG TIỂU HỌC LẠC LONG QUÂN

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Xét đề nghị của bộ phận kế toán.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Công bố công khai số liệu thực hiện thu- chi ngân sách Quý 01/2023 của Trường Tiểu học Lạc Long Quân (theo các biểu đính kèm).

Điều 2: Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký.

Điều 3: Kế toán Trường Tiểu học Lạc Long Quân, các bộ phận có liên quan có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT.



HIỆU TRƯỞNG

Phạm Huy Tuân

CÔNG KHAI
THUYẾT MINH TÌNH HÌNH THỰC HIỆN DỰ TOÁN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC
QUÝ 1 NĂM 2023

A. Dự toán giao :

- Kinh phí thực hiện tự chủ/kinh phí thường xuyên (nguồn 13)	:	-	đồng
+ Giao đầu năm	:	-	đồng
+ Điều chỉnh trong năm	:	-	đồng
- Kinh phí thực hiện cải cách tiền lương, Nghị Quyết 03 (nguồn 14)	:	549.866.794	đồng
+ Giao đầu năm	:	48.672.000	đồng
+ Điều chỉnh trong năm	:	501.194.794	đồng
- Kinh phí không thực hiện tự chủ/không thường xuyên (nguồn 12)	:	4.632.447.000	đồng
+ Giao đầu năm	:	4.632.447.000	đồng
+ Điều chỉnh trong năm	:	-	đồng

B. Tình hình thực hiện dự toán chi NSNN Quý 1 năm 2023

I. Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ (nguồn 13)	:	-	đồng
- Lương	:	-	đồng
- Phụ cấp	:	-	đồng
II. Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ (nguồn 14)	:	-	đồng
- Chi thu nhập tăng thêm theo Nghị quyết 03/2018/NQ-HĐND	:	-	đồng
- Chi chênh lệch do tăng mức lương cơ bản theo quy định	:	-	đồng
III. Kinh phí không thực hiện tự chủ (nguồn 12)	:	968.998.825	đồng
- Lương	:	425.901.612	đồng
- Phụ cấp	:	273.009.961	đồng
- Các khoản đóng góp BHXH, BHYT, KPCĐ	:	129.337.708	đồng
- Phụ cấp sân bãi, Tết 2023	:	44.988.000	đồng
- Thanh toán dịch vụ công cộng	:	25.464.853	đồng
- Vật tư văn phòng	:	14.778.250	đồng
- Thông tin, tuyên truyền, liên lạc	:	4.112.002	đồng
- Công tác phí, hỗ trợ	:	4.500.000	đồng
- Chi phí thuê mướn	:	32.198.439	đồng
- Tài sản và thiết bị chuyên dụng	:	7.500.000	đồng
- Chi hoạt động chuyên môn	:	7.208.000	đồng

Đánh giá :

- Tổng chi NSNN Quý 1 là : 968.998.825 đồng, đạt 21% dự toán năm và 13% so với cùng kỳ năm trước .
- Kinh phí thực hiện tự chủ/thường xuyên (nguồn 13) Quý 1 là 0 đồng, đạt 0% dự toán năm và 0% so với cùng kỳ năm trước.
- Kinh phí thực hiện tự chủ/thường xuyên (nguồn 14) Quý 1 là 0 đồng, đạt 0% dự toán năm và 0% so với cùng kỳ năm trước.
- Kinh phí không thực hiện tự chủ / không thường xuyên (nguồn 12) Quý 1 là : 968.998.825 đồng, đạt 21% so với dự toán năm .

Kế toán

Trương Thị Nguyệt Hằng

Tân Bình, ngày 05 tháng 04 năm 2023

Hiệu trưởng



Phạm Huy Tuân

Đơn vị: TRƯỜNG TH LẠC LONG QUÂN
Chương: 622

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tân Bình, ngày 05 tháng 04 năm 2023

CÔNG KHAI THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU- CHI NGÂN SÁCH QUÝ 1/2023

(Dùng cho đơn vị dự toán cấp trên và đơn vị dự toán sử dụng ngân sách nhà nước)

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ

Trường TH Lạc Long Quân công khai tình hình thực hiện dự toán thu-chi ngân sách Quý 1/2023 như sau:

DV tính: Đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực hiện quý	Ước thực hiện/Dự toán (tỷ lệ %)	Ước thực hiện quý này so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
1	2	3	4	5	6
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí				
I	Số thu phí, lệ phí				
1	Lệ phí				
2	Phí				
II	Chi từ nguồn thu phí được để lại				
1	Chi sự nghiệp				
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
2	Chi quản lý hành chính				
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ				
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ				
III	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước				
1	Lệ phí				
2	Phí				
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	5.182.313.794	968.998.825	21%	13%
I	Nguồn ngân sách trong nước	5.182.313.794	968.998.825	21%	13%
1	Chi quản lý hành chính				
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ				
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ				
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ				
2.1	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ				
2.2	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng				
2.3	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	5.182.313.794	968.998.825	21%	13%
3.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	549.866.794	-	0%	0%
	Nguồn 13	-	-	0%	0%
	Nguồn 14	549.866.794	-	0%	0%
3.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	4.632.447.000	968.998.825	21%	17%